

Đàn bà

Tuần báo xuất bản ngày thứ sáu

NAM THU 5 - SO 188 - 19 MARS 1943

MỖI SỐ 0\$15

Thư từ và ngân phiếu
xin gửi về :

LA DIRECTRICE DU
Tuần - báo Đàn - Bà
76. WIÉLÉ - HANOI

BÀ THÁNG 1\$80
SÁU THÁNG 3\$50
MỘT NĂM 7\$ 0
CHÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

MỖI NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐỀU LÀ

MẠNH MẪU CỦA CHỒNG

ĐỌC truyện xưa ta thấy bao nhiêu anh hùng làm nên nghiệp lớn nhiều khi chỉ vì một lời khuyến khích của giai - nhân. Giai - nhân xưa không đòi đồ dẫn cưới bằng bạc vàng châu ngọc, bằng cấp cao sang, mà chỉ đòi một chiến công hiển hách, một chứng cớ tỏ cái gan dạ anh hùng, cái lòng hiệp nghĩa của người sắp đem bóng «tùng» che chở cho nàng! Ta được nghe nhan nhản trong thời Trung-cổ Pháp những giai thoại vừa hùng tráng vừa diễm lệ giữa giai nhân và khách anh hùng trong những bài thơ đẹp: đây là một chàng võ sĩ nằm hấp hối trên sa-tràng, song còn tự mỗ ngực moi lấy trái-tim nhờ con quạ mang đến lầu trang cho người yêu và nhan nhản vẫn tất có một câu: «Nàng hãy nhìn kỹ trái tim ta và sẽ thấy trái tim ta không một lúc nào trùn». Chỉ một câu văn tắt nhưng đây là tất cả niềm ân ái, nỗi tự hào của chàng võ sĩ đã thực xứng đáng với người yêu!

MỘT thiếu nữ khác đóng cửa từ tạ người yêu tự phương xa vừa đến. Chàng hỏi duyên do, nàng sai đáp: «Thiếp nghe kẻ bộ hạ nói hồi sáng chàng có gặp một sự bất bình vậy mà chàng hèn nhát không can thiệp để kẻ yếu ngậm oan. Thiếp không muốn có một người chồng đeo chiếc gươm vô dụng». Chàng võ sĩ biện bạch: mình đã làm ngơ cái vụ bất bình là muốn kịp giờ hẹn với người yêu. Giá kẻ nhi nữ tầm thường nghe thế phải cảm động tự-kiêu nhưng nàng càng lạnh lùng đáp: «Chàng không xứng đáng... Sao chàng lại coi Ái-Tình hơn lòng nghĩa-hiệp, hơn cả Danh dự. Chàng hãy đi ngay giải sự bất bình rồi chàng hãy nhìn mặt thiếp».

KHÔNG phải ở phương Tây ngay xứ Á-Đông đàn bà hiền lành yếu ớt của mình cũng đầy rẫy những truyện tương tự. Chúng ta hẳn không lạ những người vợ Nhật thường tự tuyệt thân mình để chồng được thanh thoi tâm trí ngoài mặt trận vì sợ rằng nhi nữ tình-trường làm anh hùng đoán-khi chẳng. Trong sử-sách Tàu ghi truyện một người đàn bà chồng vắng nhà đã lâu, ở nhà giữ tiết chần tằm nuôi mẹ. Một buổi sáng đương hái dâu dưới bãi thì có ông quan chày qua thấy nàng đẹp, vị quan bước xuống giở thoi bờm sơm. Nàng

(Xem tiếp trang 9)

TRONG SỐ NÀY:
PHÊ BÌNH HƯƠNG XUÂN
BÀI CỦA THU-LINH, VÀ
THƠ CỦA NGUYỄN-BÍNH,
CÔ TÚ UYÊN



Chuyện Riêng

Khi còn con gái chúng tôi là đôi bạn học rất thân. Khi xuất giá mỗi người một gia-đình mà tình bè bạn của chúng tôi vẫn khăng khít thiết tha. Tôi được người chồng tốt và lại được một cháu đã đi học. Bạn tôi không may con cái không có chồng lại chơi bời hành hạ vợ. Bạn tôi uất ức ốm đã ba tháng nay mà chồng sẵn sóc rất bơ thờ. Bỏ mẹ anh em không có, bạn tôi chỉ còn tôi để an-ủi trông nom. Thấy bịnh tình bạn tôi khá nặng, tôi luôn luôn đến nhà bạn sẵn sóc. Chồng tôi không hiểu tấm tình bè bạn của chúng tôi lấy sự tôi vắng nhà làm khó chịu rầy la và sau cùng ngăn cản tôi, không muốn cho tôi tới nhà bạn thuốc thang cho bạn nữa. Tôi rất khổ tâm...

Ừng.

Trả lời — Tôi thành thực khen ngợi cái tình bạn hiếm có của bà. Khi đã có chồng con mà trái tim còn có chỗ dành cho bạn từ thuở còn con gái, về phương diện tâm-lý thế là một điều đặc biệt đó. Song cái tình bè bạn hiếm có ấy làm hân hạnh cho bà mà lại làm bà không vạ đạo với chồng. Sao nhăng cả vợ con để tận tâm với bạn : người đàn ông như thế thì được khen song người đàn bà mà sao nhăng chồng con để tận tâm với bạn như thế thì người ta lại có chỗ chê cười. Tôi nhớ chừng trong một bài luận về tình bè bạn của người đàn bà tôi có nói « Đức hy-sinh của người đàn bà muốn cho thuận chỉ được dành cho chồng, con ».

(Xem tiếp trang 8)

ĐÀN-BÀ ĐỌC SÁCH

Hương Xuân

Hương Xuân là tập thơ chung của các nữ - sĩ Vân - Đài, Hằng - Phương, Mộng-Tuyết, Anh-Thơ. Thâu góp thành một bó hoa những bông hoa riêng của mỗi người : cái sáng kiến đã thú vị lắm thay và có hàm cả sự khiêm tốn ở trong chớ về văn thơ mỗi nữ-sĩ nói trên đều có thể nói :

Trúc xinh trúc mọc đầu đình
Em xinh em đứng một mình cũng
xinh !

Cái xinh của thơ Vân-Đài là ở cả sự nồng thắm say sưa của tình ý, một thứ say sưa có trộn mùi cay đắng. Ở những cảnh đầm-ấm nhất ta đợi một kết thúc êm êm thì ta lại chỉ nghe tiếng nước nở của sự chia ly (Uyên-Uơng) tiếng oán-hận nào nùng của niềm cô quạnh (Chiều tà — Đêm nay) Có lẽ đó là di-ảnh những điều trông thấy, trải qua của tác giả đã hằn sâu vào tâm tư, rồi chiếu ra lời thơ, nên lời thơ luôn luôn âm thầm một sự bất-mãn. Bởi thế ta không ngạc nhiên thấy Vân-Đài :

Vui không có hạn, sầu không có
Nằm giữa lòng trăng khóc giữa trời

Nếu qua mấy trang thơ của Vân-Đài, lòng ta sao say sưa những rạo rức, những nồng nàn, những xúc-động còn ở độ sôi cháy thì đọc

đến thơ Hằng - Phương ta cảm như một hơi xuân nhẹ êm êm san lạng mặt nước suối tắm. Cũng là đối trước một cảnh trăng khuya, Vân-Đài thì thấy :

Bao lời ân ái, nỗi xa xôi và oán-hận :

Gió xuân đâu biết cho lòng thiếp
Ôm ấp bên mình thiếp nữa chi ?

Mà Hằng-Phương thì lại gợi nên một cảnh vô cùng đầm ấm :

Sáng trưng mái ngói nhà ai
Đôi chim ngõ buổi ban mai giật
mình.

Đôi chim giật mình mà chính người đọc cũng giật mình vì hai câu thơ đột-ngột xuất-hiện, đẹp rực rỡ như ánh trăng long lanh lúc bấy giờ ! Ta lại nghe Hằng-Phương tả một cảnh bình-minh :

Sương đêm còn đọng trên cành
Rung rung hạt ngọc long lanh
nhìn trời.

Bầu bình-minh ấy tuy có « liễu sa lệt » có « đào trách đông » nhưng cuối cùng vẫn là một cảnh bình minh ở thời thanh-bình, đất trời hiền dịu, toàn bộc lên hương ân ái ngọt ngào :

Nách tường đôi lứa chim sâu
Nằm trong tổ ấm thò đầu nhón
nhờ

Ta nghe thấy mùa xuân tươi, thấy niềm Hạnh Phúc tự mãn phổ trong lời ca tiếng hát âm thầm của đôi chim nhón nhờ đó ! Song cây đờn của Hằng-Phương không phải chỉ toàn những khúc « đầm ấm dương hòa » Hằng - Phương cũng có buồn, có cảm những mối thế lương song nỗi buồn của Hằng Phương cũng hồn hậu êm êm không gay gắt, không nào nùng. Thế sự đảo điên làm cho Vân-Đài kêu lên những tiếng bất bình, những lời chua chát (mộng xưa V. Đ.) thì Hằng-Phương chỉ động lòng từ ái kêu xin Đức Phật tránh cho thế gian những sự sớm nở tối tàn, những tai - ương của kiếp người trần thế (Phật Tụng H. P.)

Nên dùng

NHÂN-TẠO

H U Y Ế T

Thứ thuốc bổ
huyết tốt nhất
của các bà
và các cô

Giá mỗi chai 1\$20

HỒNG-KHÊ DƯỢC-HÀNG

75, rue des Paniers — Ha Noi

Hàn Phong Khê

Kịch thơ của PHẠM NGỌC ĐIỀN

(Tiếp theo kỳ trước)

TRỌNG THỦY (nhìn My-Châu ngồi bên giường, mắt đắm lệ, rồi từ từ ra phía ngoài, mặt cương quyết).

Thôi nhận bặc, hồng nam! Vì sự nghiệp, Ân ái cũng đành thôi!

MY CHÂU (đứng lên, lấy khăn thấm lệ, đến gần Trọng-Thủy)

Riêng phận thiếp

Như hoa đào trước gió! Nửa chừng xuân

Mà hương thơm sắc đẹp đã phong trần!

(Suy nghĩ, rồi gương cười, đôi mắt bỗng long lanh).

Nhưng thiếp nghĩ, một ngày kia, non nước

Sẽ rung động khi ngựa chàng dồn bước

Khắp hải hồ và giữa ánh vinh quang,

Thì tình riêng đâu giám bận lòng chàng!

(trở vào lấy một thanh bảo kiếm treo trên tường, ra đưa cho Trọng Thủy)

Xin trân trọng dâng chàng thanh bảo kiếm,

Vàng lẫn thép, trải bao năm rèn luyện,

Đã từng phen, khi géc bẽ, chán trời,

Giúp Vương-Phụ tung hoành trong khói lửa,

Chàng nhận lấy.

TRỌNG THỦY (cầm động cầm thanh kiếm)

Xin tạ lòng Quận Chúa

MY CHÂU (Giọng thồn thức)

Thôi chàng đi!

TRỌNG THỦY (vẻ mặt băn khoăn)

Nhưng...

MY CHÂU

Nặng đã lên rồi

Chàng đi đi. Non nước dẫu xa khơi,

Nhưng thiếp vẫn theo chàng trong tưởng nhớ.

(Non nước có bao giờ làm cách trở

Được hai lòng cùng kháng khít yêu đương)

Đêm đã qua; thôi chàng sắp lên đường!

TRỌNG THỦY

Nhưng...

MY CHÂU

Chàng dậy?

TRỌNG THỦY

Nơi lầu son, điện ngọc

Dầu Quận Chúa được nuần ơn mưa móc,

Cửa Phụ Vương, nhưng lòng kẻ bèn trời

Vẫn ngại khi non nước đổi dời,

Vì loạn lạc, vì binh đao...

MY CHÂU (ngạc nhiên)

Chàng dậy?

Làm thiếp sợ. Trời ơi! Chàng chẳng thấy

Vẻ thanh bình tươi nhuộm khắp non sông?

TRỌNG THỦY

Nhưng có khi đang lúc nắng gieo hồng,

Trời rục rở bỗng thay màu u ám,

Và đột ngột những tầng mây đen sạm,

Khắp bốn phương, theo gió thổi tới bời,

Dắt nhau về cho sấm động, mưa rơi,

(Xem tiếp trang 11)

Tâm hồn lạc-quan của Hằng-Phượng thật là rời rạc và ghi vào thơ Hằng-Phượng một sắc thái đặc biệt phong lưu, xứng đáng cho những bậc nữ lưu tao nhã ngồi trong phòng ấm gây khói trầm hương ngâm nga...

Cô Mộng - Tuyết, nữ-sĩ đất Hà-Tiên có những vần thơ nhí nhảnh, đáng yêu như lời tự-thú của cô ngay bài thơ đầu:

Em không là thi nhân

(Nhưng bởi ông Hoài Chân

Và ông Hoài Thanh

Cho nên em thành

Việt Nam thi nhân)

Cô không muốn làm Việt-Nam thi nhân, nhưng chắc chắn trong chốn khuê phòng cô là thi nhân của những cặp uyên ương đang ở buổi hương đầu tình ái với những lời thơ dí dỏm chín chít như tiếng chim gù...

Quàng vội khăn bông em chạy vào

Ngân ngơ anh hỏi: Đã làm sao?

Không làm sao cả, nhưng em thấy

Thẹn thẹn lòng em nó thế nào..

Tất cả cái hay của thơ Mộng-Tuyết là ở mối thẹn thẹn duyên dáng nhí nhảnh của cô thiếu nữ đang yêu.

Còn cô Anh Thơ với cuốn Bức tranh quê - Xưa — đã được nhiều người bình phẩm khen tài quan sát tinh tế và ghi vẽ rất trung thành những cảnh vật cô muốn tả. Ở cuốn Hương Xưa ta cũng được thưởng thức vài bức họa rất linh hoạt.. (Xuân Quê, Sớm hè) nhưng ta hơi thất vọng khi Anh Thơ bỏ địa giới thi-ảnh mà bước vào địa giới thi-tình. Những bài Nàng Tiên và Ái Mai của Anh Thơ không làm ta rung động.

THU-LINH

Một thiếu-phụ Nhật nói chuyện về nước Nhật bằng tiếng Pháp

Đó là bà Taksuké lệnh-ái viên sứ thần Nhật ở Brésil (Nam Mỹ) Năm lên bốn đến năm mười tám bà ngụ tại Pháp nên nói tiếng pháp rất thông thạo. Bà thâm hiểu và rất có cảm tình với văn-hóa pháp, bởi thế bà nhiệt thành tham dự vào công cuộc hợp tác hai văn-hóa đông tây. Từ năm ngoài bà thường nói chuyện bằng tiếng pháp ở đài vô-tuyến truyền thanh Tokio. Mục đích những cuộc nói chuyện đó là để giới thiệu một cách đầy đủ tổ quốc của bà với công chúng pháp và những người hiểu tiếng pháp. Chúng tôi dịch lại đây một câu chuyện của bà, lần này do đài vô-tuyến pháp ở Thượng-Hải truyền đi. Một câu chuyện nó cho ta thấy thêm một phương diện nữa của nước Nhật, phương diện tình cảm mà có lẽ chỉ riêng người đàn bà mới lấy làm đáng nói !

CHẮC các bạn đã biết rõ những điều đặc sắc quan trọng nhất của tinh-thần dân-tộc Nhật: lòng ái-quốc, gan dạ tuyệt luân của dân Nhật là những điều người ta đã nói đi nói lại mãi. Người ta lại thừa biết cả những kỹ-công anh-dũng của các trang võ-sĩ, sự tích gần như truyền-kỳ của bốn mươi bảy viên gia-tướng báo thù và tuần tiết vì chủ v. v... Nhưng mà cái tôi yêu cầu các bạn chú ý, mà tôi cảm-kích hơn cả ấy là không đời những dịp đặc biệt, ngay trong cuộc đời tâm thường hàng ngày trong những trường hợp bình dị nhất người dân già Nhật cũng đem thực-hành những đức-tính tổ-truyền. Danh dự, hy sinh, phục thù đối với dân Nhật không phải chỉ là những hư ngữ. Trong mọi cư sử hàng ngày người Nhật cũng nhiệm nhặt theo đúng những giáo điều khả-kính đó. Tự cho riêng cái thân mình là không có giá-trị gì, người Nhật chỉ biết phụng sự Tổ - Quốc. Tất cả sức mạnh của Nhật là ở trong cái căn bản luân lý vững bền ấy! Đây tôi xin kể cho các bạn nghe một chuyện thực chứng tỏ cái tinh thần nói trên.

Một buổi sáng nọ tôi thấy quý trước miếu thờ Minh-Trị thiên hoàng một cặp vợ chồng già đang thành tâm cầu nguyện. Tôi tự nhủ chắc là đôi vợ chồng già cầu nguyện bình yên cho con cháu đang chinh chiến. Nhưng giọng cầu của đôi vợ chồng già tha thiết quá, gọi trí tò mò của tôi, tôi đợi cho hai cụ cầu xong mới lại gần kính căn hỏi :

— Hai cụ cầu bình an cho con cháu đang tòng chinh hân !

Tôi ngạc nhiên biết bao khi nghe ông cụ trả lời :

— Không, lão cầu nguyện cho lão, lão xin đức Minh-Trị Thiên

Hoàng phù hộ cho lão được tòng quân. Thủa thiếu thời lão đã ra trận mạc.

— Nhưng năm nay cụ bao nhiêu ?

— Bảy mươi tám. Lão còn tráng kiện lắm, nhưng các vị quan binh không nhận cho lão đầu quân, chê lão già cả. Ấy thế mà lão nghe nói ở Tây phương có một ông già đã ngoài tám mươi còn đảm đương cái trọng trách điều-khiển vận mệnh quốc gia (ám-chỉ Thống chế Pétain). Nếu ông già đến tuổi đó còn kham được việc nước thì lão đây hèn ra lão lại không cảm nổi cái cây sao ? Nhưng ác thay, ngay trông làng lão cũng không ai cho lão làm việc. Họ bắt lão phải ngồi yên.

Ông già nói đến đó nét mặt hăm hăm như phẫn nộ Tôi vội an ủi :

— Thì cụ mặc người ngăn cấm, cụ còn sức lực, cụ cứ làm việc.

Ông già đáp :

— Ấy chính vì bụng lão cũng nghĩ thế nên lão mới cố lần mò từ làng ra đây cầu đức Thiên Hoàng phù hộ cho lão được mạnh chân để lão cũng làm việc phía sau mặt trận như mọi người. Đôi chân lão yếu, nhưng nười lão còn mạnh. Lẽ nào chỉ vì chân yếu mà lão lại chịu ngồi không trong khi con cháu lão nỗ lực ngoài mặt trận ? Ồ, không đời nào lại có sự đốn bẻ thế.

Ông già nói xong, cố gượng đứng lên. Tôi có cảm tưởng như chính nước cờ Nhật Bản đang đứng dậy

oanh liệt trong dáng điệu của ông già. Tôi kể câu chuyện này vì tôi thấy đối với tôi nó soi rọi tâm hồn dân tộc tôi hơn hết những chuyện anh - hùng khác. Không phải chỉ những chuyện oanh liệt mới là những tia sáng chiếu rọi tâm hồn một dân tộc, chính những chuyện tâm thường người ta không hay lưu ý tới mới bày tỏ hết cái tâm lý một dân tộc.

Tình thương yêu giống vật cũng là một tính cách đặc biệt của dân Nhật. Những giống súc vật ấy đã từng chịu gian nan, chịu đồng tử với người như đã chia công việc khó nhọc

Một Đêm Xuân

Xa cách nhau hoài, để nhớ nhau,
Canh dài đằng đẵng gió mưa mau.
Bướm không mơ hóa người đi chứ?
Chàng có thương tình thiệp ở đâu!
Một tập hoa tiên chờ kẻ viết,
Đôi hàng lệ nấn đợi ai lau?
Người xưa mà cũng vô tình nhỉ?
«Thiếu-phụ buông khuê chẳng biết sầu».

CÔ TÚ-UYÊN

(1) Đường-thi : « Khuê trung thiếu-phụ bất tri sầu ».

với người vậy. Tôi xin kể các bạn nghe một mối tình duyên ái giữa người và vật xảy ra ở mặt trận, trong vùng rừng rú nọ. Người lính thấy con ngựa của mình đã tận lực, mình sắp phải ly biệt nó. Nhưng không nỡ bỏ nó chết cô đơn trong rừng độc lăm thú dữ, người lính cố an ủi nó, cho nó ăn hết phần bánh và nước rất quý báu của mình để mong nó thêm chút sức lực :

— Aikari (tên con ngựa) cố lên, cố mấy bước nữa chúng ta sẽ theo kịp đại-đội và viên y-sĩ sẽ có thuốc chữa cho người...

Con ngựa nhường như hiểu lời chủ, hí lên mấy tiếng nhỏ, cất bước, nhưng lại nằm quỳ ngay xuống. Giữa rừng rậm người lính thấy đôi mắt mình rưng rưng lệ. Vẫn hy vọng cứu được ngựa thân yêu, người lính đỡ con ngựa nằm yên, một mình chặt cây rẽ lối mãi mãi theo kịp đại đội. Thấy viên y-sĩ người lính hối-hả gọi. Viên y-sĩ chạy lại hỏi :

— Có người bị thương hẳn?

Người lính gật đầu, viên y-sĩ đi, gần đến chỗ ngựa nằm, người lính mới thú thật kể bị thương chỉ là một con ngựa. Y-sĩ ái ngại đáp :

— Tiếc thay viên thú y lại không có ở trong quân đội. Nhưng được tôi cứ lại thử chữa xem.

Đến gần chỗ con ngựa nằm người lính gọi tên con ngựa song không có tiếng hí đáp lại nữa.

— Chắc con ngựa yên của tôi chết rồi nên nó mới không hí trả lời tôi. Nó khôn lắm, bao giờ nghe tiếng tôi nó cũng đáp lại.

Quả nhiên đến nơi con ngựa đã chết và trong vành mắt đã có những con ròi bọ xâu đục. Đôi mắt người lính ướt đầm :

— Không, tôi không thể để nó chết bỏ thây ở khoảng rừng lạ này. Tôi phải chôn cất nó tử tế.

Nói rồi người lính quỳ ngay xuống xới đất đào huyệt. Cảm động, viên y-sĩ đứng lặng nhìn và hốt nhiên viên ấy cũng ngồi xuống đào xới và cùng với người lính khiêng thây ngựa bỏ xuống, chôn lấp. Hai người lại tìm hoa sắn có trong rừng rắc đầy lên ngôi mộ. Viên y-sĩ nói :

Trả Lời Đ E P



Cô Huyền Nhân. — Răng thưa cổ nhiên là tại trời một phần nhưng cũng là tại mình lúc 13, 14 ăn đồ ăn thiếu chất đá vôi. Bây giờ thì không sao được nữa, còn nó vàng dầu đánh mãi cũng không trắng, chính do máu xấu trong người, không được. Theo thuốc Nam thì nên uống thuốc bổ thận. Ngày thường nên dùng cau khô, hoặc muối nhỏ mà đánh. Thanh Lịch của bà Vân-Đài 1\$50. L. B. C. chưa xuất bản. Vui lòng mua dùm cô cuốn thơ.

Bà Thảo Thái Nguyên. — 1e) Coi mục trả lời đẹp kỳ trước thì rõ cách dùng sữa tươi bôi da mặt 2) Bao giờ lait d'amande cũng hơn. 3) Cao 1m55 nặng 42 cân như vậy thiếu mất từ 3 cân đến 5 cân. Sơn Mỹ bây giờ cũng hết rồi chỉ còn sơn nhật giá chừng 2, 3\$00. Hạn báo đến 17-4-43 thì hết.

Cô T. H. N. Nam-định. — 1e) Mỗi ngày tập bơi nửa giờ, mỗi sáng làm 30 lần mouvements respiratoires 2e) Đau cổ họng thì thường sinh ra bệnh đau màng mũi. Hiện ở Hanoi có Docteur Soullier chuyên môn về cổ họng và mũi. 3) Hỏi thật người ta việc gì mà ngưng vì đó là việc chung thân.

— Khi sống ngựa đã chia sẻ với quân đội ta bao nhiêu cực nhọc, giờ chết hẳn phải được hưởng phần danh dự.

Thế là viên y-sĩ và người lính đứng thẳng lên lấy lễ nhà binh chào một lần cuối cùng ngôi mộ con ngựa.

D. H. thuật

Cô Kim Biên Hải-phòng. — Nên dùng lait d'amande douce giá 10\$

Cô Thành. — Ở Hanoi muốn mua sữa tươi lọc rồi (lait pasteurisé) để dùng làm đồ điểm trang thì không thể được vì nhà cầm quyền chỉ phát « bon » mua sữa cho những người có con nhỏ thôi. Tốt hơn cô dùng lait d'amande. Crème Tsar bán từng pot 10\$00. Để lâu không hư. Dùng crème đánh phấn bao giờ cũng mịn hơn.

Cô Hoàng Thanh-hóa. — Đã là con gái phần nhiều da ngực bao giờ cũng trắng hơn da mặt. Da ngực cô đen là một sự lạ. Hãy dùng thuốc này :

Oxyde de zinc	25grs
Glycérine neu're	50grs
Eau d stillée de rose	100grs

Tối tối bôi phớt lên ngực, sáng mai rửa sạch.

Bà Thái Saigon. — Nước da ấy dùng phấn màu mauresque, đánh đậm ở trán và cằm, phớt ở má. Phấn hồng dùng màu mauve No 1 đánh tận trên gò má hơi lan về phía tai. Song dùng rouge No 2 đánh ba phần tư môi dưới môi trên, môi dưới soa đều nhau như thế người ta có cảm tưởng môi mình đều

Muốn tìm một công việc có ý nghĩa cho đời mình, hãy giúp hội TRUYỀN - BÀ HỌC QUỐC NGŨ để đưa dân nghèo Việt - Nam thất học ra con đường tươi sáng

Docteur HY

18, Rue Richaud — Hanoi

(Đầu phố Hội - Vũ)



Chữa các bệnh

Chuyên môn về bệnh

Hoa-Liêu bệnh Đần-Bà



Sơn Tinh Đế

TRUYỆN DÀI CỦA TRÚC-ĐƯỜNG

(Tiếp theo)

Cụ Tú không nói gì, chỉ thở dài một cách kín đáo. Cái thở dài kín đáo ấy đủ biểu lộ nỗi buồn thấm thía của nhà nho về con gái. Hai người cùng im lặng. Thốt nhiên cụ Tú bảo Hoài :

— Ấy, con Tú độ này hư thế đấy ! không còn thiết gì đến nhà cửa, cứ bỏ đi cả ngày.

Hoài trả lời một câu nửa mỉa mai, nửa nghiêm chỉnh :

— Bần bà con gì thời buổi này họ lấy xã-hội làm gia-đình.

Cụ Tú kéo một hơi thuốc lá, hai mắt nheo lại nhìn làn khói xanh tỏa đầy ở trước mặt :

— Có đồ chúng nó hư thì mới thế, có gia-đình rồi mới có xã-hội. Đã không làm đầy đủ bổn phận với gia-đình, mà cũng đòi gánh vác công việc xã-hội, thì lão quá.

Nói thế, rồi cụ cười :

— Ấy là nói to tát đi như thế, chứ con Tú với mấy con bạn nó thì « xã-hội » gì đấy. Chúng nó đàn đúm nhau để học tập lấy cái lười-biếng, cái lố-lăng, chứ nếu lại là để làm việc xã hội thì nó lại đi một chuyện...

Hoài cứ liệp lời đáp lại cụ Tú, nhưng đến khi nghe cụ hỏi :

— Cậu đã nghĩ gì đến chuyện vợ con chưa ?

Thì chàng giật mình : chàng đoán được ý nghĩ mà nhà nho ấy đang nghĩ.

— Thưa cụ, quả thật con chưa dám tính đến việc ấy.

— Thì cũng phải liệp tính dần dần đi thôi chứ. Cậu cũng đã lớn tuổi rồi.

— Thầy con ở nhà quê cũng thường bàn khoăn về việc ấy, nhưng con thì...

— Bất hiếu hữu tam, chầy : cậu cũng đã hiếu đấy. Người con trai không có phép được để bậc cha mẹ băn-khoăn về việc gia-đình của mình.

— Con cũng thường nghĩ về việc ấy, nhưng được cái em con nó đã có vợ và hầy con đã có cháu rồi. Thầy con cũng không đến nỗi buồn.

Im lặng một lúc, cụ Tú nói :

— Các cậu bây giờ kén chọn kỹ lưỡng lắm.

— Không, con chỉ muốn có một người vợ thương thương, biết yêu thương chồng con mà thôi. Con cho đó là một điều-kiện cốt yếu để gây lấy hạnh-phúc gia-đình..

Câu truyện đến đây thì cụ Tú bỏ quãng, nói sang chuyện khác. Nhưng xuất buổi sáng, Hoài xem chừng cụ băn khoăn lắm. Hoài cố xin về, nhưng cụ cố giữ, bảo rằng còn một câu truyện cần muốn nói với Hoài.

Bây giờ Hoài ở lại nhà Tú thực là để chịu những nỗi buồn thấm thía. Tú đi gần trưa mới về, chào hỏi chàng qua loa, lên lút không dám gần cha, rồi ăn vội ăn vàng xong bữa cơm, đành lại bỏ đi ngay. Hoài biết người yêu của chàng nỡ nả về việc đón tiếp nhà thi-sĩ của báo Vui-Vẻ lắm. Và chàng cần mới,

để nuốt đi những nỗi tức bực. Chàng không hỏi Tú thêm một lời nào, cũng như Tú không hỏi đến chàng vậy. Giữa hai người đã thấy sừng sững dựng lên một bức vại-ly trường-thành.

Cụ Tú cũng không dă động gì đến con gái. Cụ có biết Tú về mà làm thình như không. Hình như cụ giận con quá, không thêm nói đến con nữa.

Buổi chiều, Hoài vẫn thấy cụ Tú ra vào bàn khoán, và trong những mẫu chuyện nói với Hoài, chàng nhận thấy lắm lúc cụ toan nói một câu gì nhưng lại thôi. Hình như cái điều ấy quan trọng và khó nói lắm, còn phải sửa soạn lời nói, chờ đợi dịp nói, thì mới nói được.

Dịp ấy rơi trúng ngay và bữa cơm chiều, lúc cụ mời Hoài nâng một chén rượu. Cụ cười, cái cười của cụ lúc này đã bình tĩnh lắm rồi :

— Ngày xưa người ta tiễn đưa nhau hay bày những tiệc gọi là đoàn-đình hoặc trường-đình. Hôm nay cũng là một bữa tiệc đoàn-đình của già này tiễn cậu. Cậu nống say nhé !

— Con không quen nống rượu.

— Cũng không sao ! Cậu cứ nống cho say với già này một bữa, rồi già này có một câu chuyện tâm sự muốn nói với cậu.

— Dạ.

— Thực thế đó. Mà câu chuyện tâm-sự của một người già, cậu cũng nên lưu tâm.

Bây giờ thì không gì giữ được lời cụ nữa. Cụ đã nói rồi. Già dĩ men rượu đã bốc lên ngà ngà.

— Già này thấy cậu có đức hạnh, nên từ lâu vẫn yêu cậu như con. Già này mong rằng cậu cũng thương già này như lòng già này thương cậu.

hoàng lương

Tự nhiên đức được nhà vàng,

Đong xe từ mã đón nàng vu quy.

Vợ hiền, cử án tề my,

Nửa năm đèn sách, đi thi : đỗ đầu.

Ý không cho cưới nàng-hầu,

Nửa đêm vợ khóc hoen màu mắt
xanh.

Quan to nhất phẩm triều-đình,

Lầu cao, cửa cuốn, treo màn có
hoa.

Đêm đêm gối cánh tay ngà...

... Nồi kê chưa chín, canh gà đã
sôi,

Cánh tay vút biến đâu rồi !

Chiều chẵn còn giữ nguyên mùi
phấn son.

Nguyễn - Bình



Hoài biết cụ Tú sắp nói đến cái điều quan trọng. Chàng thu hết ý tứ, lắng tai nghe.

Cụ Tú nhấp một chén rượu:

— Đó cũng là một câu chuyện quanh quẩn về gia-đình. Câu chuyện con cháu.

Hoài giật mình:

— Dạ, chuyện em Tú.

— Phải, chuyện con Tú. Nó đã lớn tuổi, ý tôi cũng muốn cho nó yên bề gia thất.

Hoài không đáp.

Cụ Tú nói tiếp:

— Nghĩ đến chuyện ấy thì tôi nghĩ đến cậu, đến cái giao-tình của các em với cậu đã bao lâu nay.

Hoài cần mồi đề buông một tiếng « dạ » khô khan. Rồi chàng lại ngồi im, đợi cụ Tú nói.

— Cậu đừng cười tôi là đã nói ra một câu chuyện lẽ ra tôi không nên nói. Nhưng chấp kinh phải có tông quyền. Tôi sợ dĩ phải nói ra là vì nếu tôi không nói thì có lẽ, ừ biết đâu đấy, có lẽ... tôi đã phạm một điều sơ xuất lớn.

Hoài nhìn cụ Tú chăm chăm. Hai mắt cụ có lộ một điều gì xót xa lắm thì phải. Ở lời nói của cụ Hoài thấy như có đọng lại một niềm cay đắng. Bây giờ thì Hoài hiểu hết mối u-tình của người già ấy. Cụ Tú muốn mượn cái xích gia-đình, để khóa bước chân đã quá phóng túng của con gái, mà người cầm cái xích để khóa chân

Tú lại cụ muốn là Hoài. Không chừng nhà nho đã nhìn thấy trước cái tương-lai mờ mịt của con gái, và bây giờ muốn ủy cho Hoài cái trách nhiệm đứng ra làm một cái « đập ». Cái « đập » ấy sẽ ngăn giòng nước nó đương lôi cuốn Tú.

Hoài đương triều miên với những ý nghĩ ấy thì nghe cụ Tú hỏi:

— Cậu có hiểu ý già này không Chàng luống cuống:

— Dạ.

— Cậu cứ nói thực. Già này đã đem hết lòng thành thực mà đối với cậu rồi đấy!

Nghe lời khẩn khoản của cụ Tú, thấy khó lòng từ chối, Hoài bèn tìm cách hoãn binh:

— Thưa cụ, việc ấy xin cụ đề con về bàn với thầy con đã. Già dĩ, con còn muốn biết ý kiến em Tú.

— Ý kiến nó, không cần biết đến. Bọn trẻ bây giờ có rất nhiều ý kiến lăm lặc, nhất nhất đều hỏi ý chúng nó đều theo ý chúng nó, thì lỡ việc.

Tuy vậy, hôm sau, cụ Tú cũng đem câu chuyện ấy nói cho con gái nghe. Và mấy hôm sau, Hoài nhận được một bức thư của Tú:



Thông chế PÉTAIN đã nói:

Vì nghĩa vụ, bản-chức phải coi những kẻ buồn thâm bán lên như những người phá hoại sự thống nhất của nước Pháp.

ANH HOÀI

Có một câu chuyện hết sức ngộ nghĩnh sau khi anh về, em cần phải báo cho anh biết ngay, vì nó có quan hệ đến em, đến anh, đến cả cuộc đời của hai người. Tức là câu chuyện hôn nhân của em. Em đoán là anh cũng đã hơi hiểu câu chuyện nên nói thẳng rằng thầy em có ý bắt buộc em phải ưng lấy anh. Trời! Hai tiếng lấy anh khiến em nghe mà khủng khiếp, bởi vì, như anh đã thừa hiểu, em bây giờ không nghĩ đến việc lấy chồng, dù là lấy ai. Vậy anh nên coi thư này của em như một lời kêu cứu khẩn-cấp mà can thiệp ngay với thầy em để thầy em bỏ cái ý định ấy đi.

«Còn những chuyện khác xin anh rồi hãy nói đến. Trong lúc vội vàng chỉ xin thưa với anh rằng cái dĩ vãng đã xa xôi lắm, anh hãy bỏ qua nó đi. Bây giờ chỉ có hiện tại và tương lai.

Mà hiện-tại em, tương-lai em, thì thực khó đem ra nói với anh trong một bức thư viết lúc này là lúc mà em không được tỉnh trí cho lắm.

Dám mong anh hiểu cho em ngoài lời và đừng nghĩ gì đến em ngoài cái tình anh em mà anh đối với em từ thuở trước, đã xa xôi lắm.

Kính thư

TÚ LAN

HẾT PHẦN THỨ NHẤT

Thất học không thể là người công dân hoàn toàn; bổn phận hết thảy công dân trí thức là giúp HỘI TRUYỀN-BÁ QUỐC-NGŨ đã tự gánh nhiệm-vụ nặng nề muốn cho không còn một người công dân Việt-Nam nào không biết đọc và biết viết chữ Quốc-Ngữ.

Chuyện Riêng

(tiếp theo trang 2)

Tuy vậy không phải cứ nệ thể mà người đàn bà chỉ nê và chỉ phải sống cho chồng con đâu, sống như thế thì quá hẹp hòi. Song khi người đàn bà muốn làm một điều hy-sinh cho ai khác thì phải cắt nhắc xem sự hy-sinh ấy có thiệt hại gì đến quyền lợi vật chất nhất là tinh thần của chồng con không? Không việc gì, việc làm hy-sinh của mình mới toàn vẹn. Còn như bà dám chắc bà đã mài sẵn sọc bạn, sao nhãng cả chồng con nhà của rên ông mới lên tiếng phản nân, ngăn cấm như thế.

Bà đừng tưởng người đàn ông chỉ ghen với « bạn trai » của vợ, người đàn ông ghen với bất cứ cái gì xé ra được vợ lưu ý nhiều hơn là lưu ý đến mình, cũng như đàn bà chúng ta đôi khi ghen cả với bạn đàn ông của chồng, với sách vở chồng ham đọc vậy. Và chẳng người bạn gái của bà cũng có chồng, người chồng dù chơi bời hẳn đôi lúc cũng có nhà, bà luôn luôn ở nhà bạn như thế cũng có điều bất tiện mà điều bất tiện ấy chồng bà là người nhận thấy trước tiên. Kết luận muốn được lòng chồng và vẫn là người bạn tốt, bà nên chu đáo việc của việc nhà sự săn sóc chồng con đã rồi bà hãy nghĩ đến bạn; một hai ngày lại thăm bạn rửa giờ một giờ là đủ rồi. Người bạn biết điều và yêu bà tất cũng hiểu cái khôn-phận gia-dinh của bà, không trách bà đâu.

Cô Th. H. Hanoi — Tôi không đăng câu hỏi của cô vì sợ rằng tình yêu của cô sẽ gieo những ý nghĩ xấu về tình ái cho các thiếu nữ. Cô có thật lòng hối hận, thật lòng muốn rút, bỏ mối tình tội lỗi ấy không? Nếu có thật lòng thì có rất nhiều thuốc chữa, đó là cô nên lấy chồng ngay, lấy ngay người trai nào có vẻ xứng đáng đầu tiên tới hỏi cô.

THU LINH

Khảo - cứu

TRINH NỮ

Phan - quang - Định

Tiếp theo kỳ trước

Nó thuộc loài cây trinh nữ, nên chúng như muốn bắt chước người trinh mà « cheo cao giá ngọc » « giấu kín hơi hương », đợi tới ngày kia, có một nhà bác học trứ danh, một nhà thảo-mộc-học uyên thâm người nước Tiệp-khắc (Tchéco-slovaquie), ông Nowack, đến tận đảo Cuba tìm về.

Sách Tây có câu : « Đá chỉ nói với người biết nghe ».

Cổ-thư Tần có câu : « Thạch tự vô ngôn » đá vốn không nói. Cũng như thế, từ nghìn xưa đến nay, giống dị thảo kia đã nói những gì nào ai biết, đã mách những tin gì trong vũ-trụ nào ai hay? Nó đã đợi mãi tới đầu thế kỷ thứ 20 này mới có người hiểu nó.

Giáo sư Nowack quả đã là « tri âm » của giống dị thảo kia vậy.

Nguyên vào khoảng năm 1903 giáo sư tới đảo Cuba đi sâu vào nội-địa để tìm kiếm những cây cỏ mới lạ mà khoa Thảo-mộc-học chưa từng biết tới.

Cuộc thám du của người có kết quả mỹ mãn.

Người đã gặp giống dị thảo kia và đã am nhận ra biệt-tính của nó, liền đem theo rất nhiều về quê hương để nghiên cứu kỹ càng.

Nơi thí-nghiệm của giáo sư lập ngay ở sinh quán người, tỉnh Carlsbad xứ Bohême.

Vốn ở nhiệt đới, dị thảo không chịu nổi đá-lạnh của Châu Âu, nên

Quý bà, Quý cô

Muốn có giấy tốt, đẹp, bền và dễ đi không đau sánh kịp, xin mời lại hiệu :

QUE - HIEN

36 Hàng Bờ, HANOI 36

sẽ được như ý.

còn cỗi dầu, hàng năm giáo sư lại phái người sang đảo Cuba và vào men núi Mễ-Tây cơ để lấy giống thêm về.

IV Thiên Văn Đài...

Giáo sư đầu tiên chú ý đến giống cây trinh nữ kia, hề bao giờ cảnh cây và cuống lá cử động run rẩy là, là lòng thay ! — chỉ ít lâu thế nào trong giới đất cũng xảy ra một hiện tượng gì như mưa gió, bão táp v.v...

Người giống rất nhiều cây và nhận thấy rằng sự rung chuyển của cây ấy đều nhịp nhàng và cùng hướng-

1) Sự nhịp nhàng ấy tất phải có một ý-nghĩa. Người biên chép các nhịp và để ý xem sau này sẽ xảy ra hiện tượng gì. Sau 20 năm nghiên cứu, người có thể biết được thế nào là sắp mưa, thế nào là sắp bão, thế nào là sắp động đất, thế nào là sắp « cháy mặt trời » để địa cầu trông thấy cảnh bình-minh ban đêm (aurores boréales : cảnh mặt trời mọc ban đêm), và sự phiền loạn từ-khí và điện-khí (désordre des courants magnétiques et électriques).

2) Cách rung chuyển của cảnh cây và cuống lá mạnh hay yếu, lâu hay chóng, tất cũng có một ý nghĩa. Giáo sư cũng theo cách trên, ghi chép triệu-chứng để so với kết quả. Kinh nghiệm nhiều lần, người hiểu rõ được những hiện tượng thiên-văn sau này sẽ mạnh yếu, dài ngắn thế nào.

3) Phương hướng của sự rung chuyển cũng phải có ý nghĩa. Vẫn theo lối nhận xét như trên, giáo sư có thể biết trước được những hiện tượng kia sẽ xảy đến ở một vùng nào trên địa cầu.

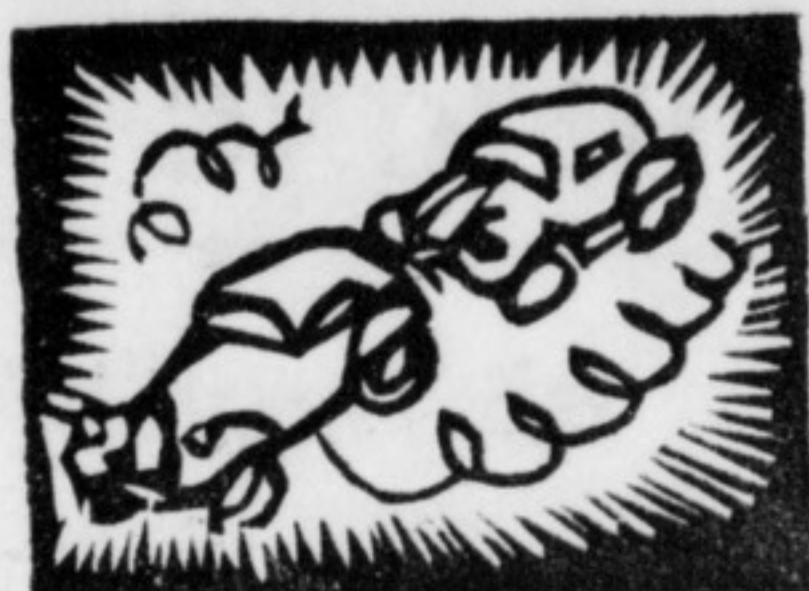
Lấy nơi thí nghiệm của mình làm trung tâm điểm thế giới, rồi tính rộng ra khắp địa cầu, giáo sư lập thành một bản thống kê (un tableau) trình độ (graduel) của các cảnh cây cuống lá nghiêng ngã nhiều ít về hướng nào bao nhiêu, mà tính ra nơi sắp xảy ra hiện tượng đó cách nơi thí-nghiệm bao xa, rồi chiếu theo kinh tuyến và vĩ tuyến (longitude et latitude) trên bản đồ thế giới mà định rõ trước được là ở xứ sở nào.

(Còn nữa)



BUT KY

của
Mộng - Sơn



Tặng con gái tôi

NGƯỜI ta giết lợn. Mẹ có lợn sống đầu mà giết. Hôm nay mẹ chỉ đập lợn thôi, nhưng con lợn đất ba xu này mẹ đã nuôi lâu lắm.

Nó không ăn cám, chỉ ăn tiền. Mẹ nuôi nó để dành tiền cho con. Mẹ không tiết kiệm đâu, mẹ vì con đó.

Mỗi khi một xe hoa rước cô dâu mới về nhà chồng thì mẹ cảm thấy ngay rằng cô-dâu đó phải đem cho tân-lang ít nhất là một phần gia-tài của mình, nếu không, những cánh hoa tình ái sẽ lả tả bay dần..... Nghĩ đến thế mẹ lại thương con.

Sao không sinh vào nhà giàu? Sao không biết rằng ở đời này bao nhiêu cô dâu đều cần có tiền? Rồi con phải đi lấy chồng. Sự đóng vai cô-dâu con sẽ không thể tránh được. Nhưng làm thế nào mà có thể lo cho con một số tiền? Thành kiến cũ đã bắt mẹ bối rối và băn khoăn về những câu hỏi kia.

Tâm trạng ấy con đừng lạ. Tuy còn bé song con có thể biết được những cái quanh mình con. Lâu nay nhà thanh bạch làm sao mẹ có thể dành một số tiền khá to để con làm vốn? Cha con đã sống bao nhiêu năm trong cảnh đói nghèo chung. Hiện không gian hồ nữa nhưng người đương lâm vòng hoạn nạn. Rất bình tĩnh mẹ vẫn tần-tảo nuôi con. Mẹ biết rằng, nghèo không xấu và hoạn nạn không gây mầm trụy-lạc. Cho đến biến cố cũng chỉ là thường vì không có gì vĩnh-viễn.

Hoạn nạn hay thử thách lòng ta. Hôm nay là một trong những ngày hoạn nạn của cha con. Mẹ phải đập lợn để chi dùng. Mẹ được tiền tiêu bây giờ thì con sẽ mất tiền tiêu sau này. Điều ấy chưa sót, nhưng làm thế nào được giữa khi đời còn có nhiều đau lòng hơn.

Ngoài, mưa rơi, mưa rơi hoài, nghe lộp độp, lộp độp. Cái tĩnh mịch

của thôn nhỏ vắng này lại lặng lẽ thêm. Khung trời rắc đầy tro. Mây xuống thấp và tụ lại quá nhiều, báo tin sự tàn tạ của đồng.

Mùa đông chết, lợn đất của con cũng tan thành. Nhưng liệu rồi đây cảnh phong lưu của nhà có dịp trở lại, mẹ có tính mua cho con con lợn khác không?

Không, mẹ quyết không mua nữa. Không phải mẹ tiếc tiền. Cũng không phải mẹ không lo xa cho con nhưng mẹ muốn sáo lên một thành kiến cũ.

Sao người con gái lại phải có hòi-mên trước khi lên xe hoa bước về nhà chồng? Sao khi lấy nhau lại cứ trông vào cái bám vào nhau hơn là tình ái? Sao hèn hạ thế?

Nhớ lại ngày làm lễ kết bạn với cha con, mẹ chỉ đem trái tim về một túp lều. Ngoài tình ái, cha con cũng không đòi gì ở mẹ nhưng mẹ nghĩ rằng tình yêu không độc lập. Tình yêu phải đi đôi với lòng nhân ái và sự cần lao. Ở rừng núi, tuy sống đạm bạc, cơm tẻ canh sượng mà ngày nào cũng thấy hoa cười, chim hót mẹ có đủ cả màu xanh của nước, của mây, của lá, khí trời, ánh sáng và bóng giăng.

Mẹ quyết không mua lợn để dành tiền làm vốn cho con vì mẹ không thương tiếc gì thành-kiến cũ đương sụp-đổ. Mẹ chỉ muốn cho con một tấm lòng trinh tĩnh thuần nhất bọc ở trong một nền giáo dục tốt, một nền văn hóa tốt. Như vậy con sẽ có thể là một dâu thảo, một mẹ hiền biết hy sinh khi cần hy sinh cho lý-tưởng. Như vậy mẹ tưởng còn có nghĩa hơn là lại mua lợn dành vốn cho con để gây lấy tinh thần ỷ-lại của chồng sau này...

(Tài đơn: Nhâm-Ngo)

MỘNG-SƠN

Mạnh mẽ của chồng

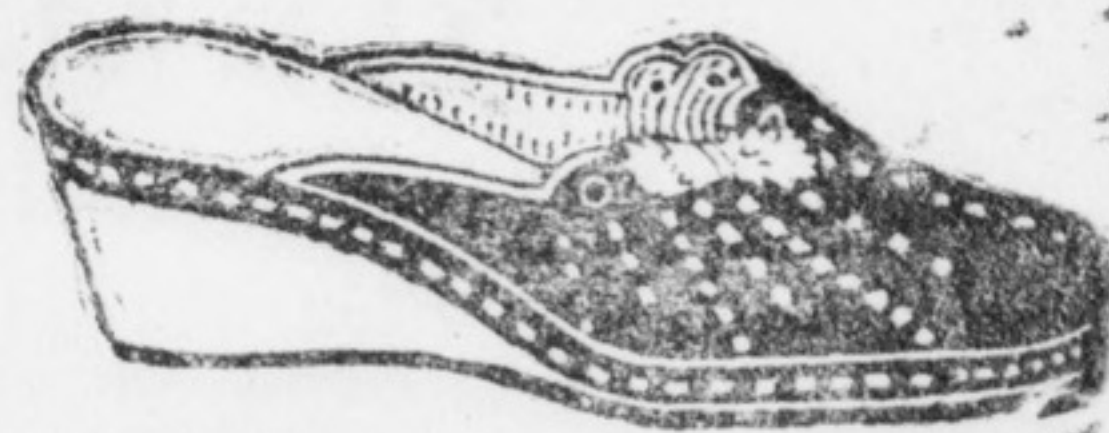
(Tiếp theo trang 1)

cực tuyệt. Ông quan ép nài không được bỏ đi. Nàng ngồi khóc mãi. Những muốn tự tử song sợ mẹ già không ai nuôi, đành lòng chấp rờ trở về. Về tới nhà thấy cờ quạt linh đình, linh trướng tấp nập, hỏi ra mới biết chồng nay đã hiển đạt, quan cao về nhà thăm mẹ và vợ. Vợ chồng bao nhiêu năm mới tái ngộ, nhìn xem mặt chồng thì té ra chính là viên quan ở bãi dâu hồi nãy. Viên quan cũng nhận ra vợ và có ý hồ thẹn hết lời xin lỗi vợ. Song nàng ta đáp: « Khi chàng ở nhà ra đi, lòng chàng sáng như nhật nguyệt, không một chút bất chính. Bây giờ chàng giờ về công danh có, song bụng chàng đã vương diễm tà khuất bất chính. Có người chồng như thế, thiếp hồ thẹn lắm, không thể sống được ». Nói rồi nàng đâm cựa tự tử. Đọc truyện này có lẽ chúng ta phải cười người đàn bà ghen dờ và cả những truyện thuật trên chúng ta cũng lấy làm huyền kỳ, chỉ còn nên mang ra mà diễn tuồng tiên khiến chó không nên mang ra làm gương cho chúng ta bắt chước. Mà bắt chước thế nào? Đời này không phải mỗi lúc người yên chúng ta có thể mang về đứng trước mắt chúng ta một cái đầu kẻ cường hào giả: cướp dờ tởm yêu với chúng ta. (Còn nữa)

THU LINH

NHÂN DỊP TÂN XUÂN

Bản hiệu mới sáng chế rất nhiều kiểu giày thêu cườm. Thanh-tạo và lịch-sự, dễ dùng về mùa rét năm nay. Rất hợp thời. Vậy không gì bằng...Mới, Đẹp, Bền, Sang. Xin mời lại xem qua sẽ rõ.



Maison

QUE LAM

N° 6, Rue de la laque

(Phố Chả Cá)

Gia Chánh

POULET GRAND DUC

VẬT DÙNG. — 1 con gà to béo, 1 trái cà chua, 5 trứng gà, 1 củ hành tây, 1 ít vỏ bánh mì, 15 xu mỡ heo, 1 củ carotte, 2 muỗng bột mì, 1 ly rượu, tiêu, muối lá thơm.

CÁCH LÀM. — Gà lém sạch, mổ ruột bỏ đi rửa sạch, xong lột lấy 2 cái lườn liền cả xương, đập mỏng cái lườn ấy ra trông tựa hình như cái cotellette xong ướp tiêu muối và hai lòng đỏ. Bánh mì nướng vàng tán nhỏ rồi ướp ngoài thịt đem ram vàng. Còn những đùi gà thì lấy thịt bỏ vào cối quết nhuyễn cho tiêu muối, cà chua và quết lẫn vào. Độn bỏ 4 lòng đỏ trứng và hai lòng trắng vào quết đều còn thừa 2 lòng trắng đem đánh cho thật dầy cứng, xong trộn cả vào cối quết thịt đó trộn đều.

Lấy cái lon beurre thoa mỡ xung quanh lon.

Lấy củ carotte cắt lát xung quanh lon và ở giữa một cái hoa thị (bằng carotte).

Độn đồ thịt đã quết vào chùng cách thủy độ 40 phút thấy cứng là chín.

Còn xương gà nấu nước jus. Đồ khuôn ấy ra đĩa bàn tây. Sắp những miếng thịt (đã ram) xung quanh, đổ nước jus ấy lên trên miếng thịt gà.

H. NGÀ

THƯỜNG THỨC

Đề thay bột mì

BỘT CÚ GIONG

Củ giong mua về bóc sạch vỏ rửa sạch bỏ vào cối giã nhỏ.

Múc một chậu nước để sẵn. Khi củ giong đã nhỏ bấy rồi, các chị lấy bỏ vào chậu nước đánh quấy lộn. Độn, các chị vớt cái bã lại, bỏ vào cối giã lần thứ hai.

Các chị lấy một mảnh lương mỏng làm cái rây gạn cho kỹ, gạn ba lần, để chừa ba tiếng đồng hồ bột đông lại, chắt hết nước, bột đem phơi. Phải gạn cho sạch bột thì bột mới trắng. Cái bã đem nấu cho lợn ăn cũng được.

Thế là trong mấy hôm phơi xong các chị sẽ có một thứ bột trắng và đẹp.

BỘT SẴN TA

Có thứ sắn mì thì tốt.

Các chị bóc sạch hai vỏ rửa sạch. Lấy một miếng sắt tây rộng bằng miệng chậu đục thủng nhỏ làm đôi bàn mài. Cầm cho đứng củ sắn mà mài vào chậu.

Cách gạn lọc phơi cũng như bột giong.

BỘT NGÔ

Ngô nếp già, sát lấy hạt giã nhỏ. Cách gạn lọc phơi cũng như bột giong. Bột này trẻ con ăn rất bổ.

LÊ-PHƯƠNG

đường kim mũi chỉ

Đan bao tay (gant)

Các thứ cần dùng : 2 cuộn laine, 2 kim đan số 3 và 2 bộ 5 kim số 2.

Cách đan. — Đan gấu 1 mũi trái 1 mũi phải (côte simple) xoay gấu thì quay 5 kim và đan mũi phải cả (hay mũi dóc lòng tôm như ta thường gọi)

Bắt đầu đan 88 gấu bằng kim số 3. Đan được 11 mũi thì đan chập, cứ 2 mũi một, cho còn 44 mũi. Lúc ấy hãy quay 5 kim, đan được 7 hàng rồi bắt đầu thêm 1 mũi. Độ 6 lần thì chia ngón cái 22 mũi. Lấy bộ kim khác quay tròn 22 mũi ấy mà đan và trừ đầu cho thon thon theo hình ngón tay.

Còn phần kia cũng quay 5 kim và đan hai hàng thì thêm 4 mũi ở chỗ cách nhau cho hơi rộng theo bàn tay. Từ đấy cứ đan thẳng mãi cho bằng ngón út, trừ vào một mũi, rồi cứ quay lại bên phải thì trừ. Trừ được xuôi xuôi theo đến ngón tay đeo nhẫn thì bên kia (bên ngón tay chỏ, cũng bắt đầu trừ 1 mũi) Từ đấy hai bên đều trừ 1 mũi cả đến khi còn 8 mũi thì trừ hết và khâu đầu ấy lại.

MẢ EM



MỘT QUYỀN SÁCH HÌNH ẢNH MỘT THỜI ĐẠI

Thi-Nhân Việt-Nam

In lần thứ 2 của HOÀI-THANH và HOÀI-CHÂN

Nghiên-cứu tường tận phong-trào thơ mới — Trích in những bài thơ hay trong mười năm nay (Về mỗi nhà thơ đều có một tâm ảnh, vài giọng tiểu-sử và ít lời giới thiệu của soạn giả)

LẦN IN THỨ HAI ĐÃ CÓ BÁN TỪ ĐẦU NĂM 1943

Hơn 400 trang — gần 40 bức ảnh. Bìa của Họa-sĩ Nguyễn-đỗ-Cung

GIÁ BÁN : loại thường 4\$25 ; loại bonfant : hảo hạng 7\$00 ; loại vergé baroque crème 20\$00 ; (xin gửi thêm 0\$50 tiền cước)

NGUYỄN-DUC-PHIÊN xuất - bản boîte postale 34, Hué

Hân Phong-Khê

(Tiếp theo trang 3)

Thì non nước phải có khi loạn lạc.
Trong những buổi ngập đường chen giáo mác,
Tiếng ba quân như nước đổ bên cầu,
Gót ván hài quân chúa sẽ về đâu?
Muốn tìm hỏi biết làm sao cho thấy?

MỸ CHÂU

Lời căn dặn, xin chàng ghi nhớ lấy:
Nếu rồi đây, bất hạnh, có khi nào
Nước non này lâm phải nạn binh đao,

Thiếp sẽ nhớ, dù đất trời rung động.
Mang tấm áo trong lót bằng lông ngỗng,
Bước lưu-ly dần rắc ở bên đường.
(Ngừng lại mắt dưng dưng lệ)

Thôi chàng đi...

TRONG THỦY (ra, đi từng bước chậm)
MỸ CHÂU (đứng nhìn theo cái buồn rầu)

Non nước cũng thê lương!

(Hết Màn Thứ Nhất)

THƯ' TIN

Đã nhận được mandat của quý vị
kể dưới đây vậy xin cảm tạ.

Cô Hoàng-Bích-Ngà (Thanh hóa) cô
Sinh (Bến thủy) bà Nguyễn thị Diệu
(Trà vinh) ông Trịnh văn Hào (Saigon)
cô Hoà (Cần-thơ) bà Dương (Huế) bà
Nguyễn văn Lễ (Mỹ tho) S. E. le Tổng
Đốc (Thanh hóa) cô Tuyết Minh (Thái
bình) cô Thu Cúc (Quảng Trị) cô Vũ
thị Lý (Đáp cầu) cô Nguyễn thị Thu
(Phước yên) ông Đỗ văn Xương (Phủ
nhò Quan) bà Nguyễn duy Nguyễn
(Lạng sơn) cô Thụy Niệm (Thất Khê)
cô Hòa Hiệp (Huế) bà Đỗ trọng Liên
(Thanh hóa) cô Minh Lý (Dalat) ông
Minh Đức (Thái bình) ông Hạc
Thành (Thanh hóa) bà Trần tư Anh
(Haiphong) bà Trần hòa Bích (Tam
quan) bà Chu đức Tích (Phan thiết)
cô Đặng thị Diễm (Nam định) cô
Tuyết Hồng (Saigon) cô Thu An (Phủ
nhò Quan) ông Đồng Hồ (Hà-tiên) cô
Minh Phương (Boloveas) bà Hoàng
mộng Kham (Hà tĩnh) cô An thị Quý
và cô Trần thị Liên (Vinh) ông
Nguyễn Huân (Tourane)

Ông Phạm-công-Tê (Mỹ tho) đã gửi
phụ-Bản, mandat 2\$00 bị lạc, đã lĩnh
và vào sổ báo rồi.

Cô Thái-tổ-Trâm (Tuy hòa) đã gửi
2 cuốn sách, cô còn thiếu 0\$10 tiền
cước nữa: Tuổi xanh hết, Lâm-Bếp
giỏi chưa ra

Cô Nguyệt (Bắc-ninh) không phải
phải tiền gì cũng được.

Bà Đ. Vinh.— Ai có mang cũng thế,
và đừng lo không phải chữa gì cả
mà tổn tiền.

Cô Nguyễn-thị-Sang (Thudaumot)
Cả ba cuốn sách ấy 5\$00, vui lòng

mua dù n cô. Cứ coi đó thì rõ những
phép dạy con em trong nhà. Không
trả lời thư vì không dính cô.

Cô Thìn. — Cô gửi 2\$00 cả cước.
Nên đọc livres roses loại sách nhi-
đồng bằng chữ Pháp.

Bà Ngọc-Sun (Phủ lý). — Đó là bệnh
khí hư. Uống thuốc bổ huyết, chờ
lúc việc nhọc mệt, chờ thức đêm.

Cô Đình (Hà - đông). Coi gia-
Chánh ký sau. Hạn báo hết từ 17-4-43
mua 2 năm được.

TR. BẾN CŨ — Đã hiểu nghĩa 2 chữ
ấy. Chủ nhật cứ đón; nếu không về
là bận chứ không ốm. Đừng lo.
Đã mua được đủ thứ. Nhớ mang cái
dấu sắt ra để làm lại. TR. Đ.

KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG

Ra đời trước nhất ở Đông-Dương, phương thuốc ho lao
ho ra máu hay ho đàm
là phương thuốc gia truyền cụ Trịnh hải-Long (nội tổ ông đốc-
học Hào). Có hai thứ: 6\$00 và 4\$50.

AI CŨNG BIẾT...

Sự công hiệu của Nước Cốt Sâm Cao-ly (con sâm chưa lấy
nước cốt). Đại tài bổ dưỡng người già yếu, thanh niên Nam Nữ
gầy ốm, bạc nhược. Ve lớn 6\$00 Nhỏ 4\$90. Xa mua gửi mandat
ông:

TRINH VĂN HÀO

110, Rue des Vasseigne — Tândinh — Saigon

Theo phương - pháp đã chỉ rành
trong bản chữ Quốc - ngữ ở mỗi hộp

Phần **MURAT** và phần **SUPER - MURAT**

Thì dầu da mặt sạm, có tàn - nhang, và nếp nhăn cũng
được đẹp lộng lẫy như người có màu da TRẮNG MỊN

TỔNG ĐẠI-LÝ: BẮC-KỲ, AI-LAO

Établissements **VAN HOA** 8, Cantonais — Hanoi



**Vũ
Đình
Tân**



Tổng phát hành — 178, Lạch-tray — Haiphong

NÊN CHO CÁC TRẺ EM
DÙNG BỘT SỮA :
Farine «LA BICHE»
HYGIÉNIQUE — NOURRISSANTE
ALIMENT COMPLET :
pour vieillards convalescents
et enfants
PROVENANCE
concession Triều-Dông, Sontây

THANH - HU' O'NG

48, Phố Phúc - Kiến — Hanoi
HIỆU BÁNH KHÉO NHẤT HANOI.
ĐỦ CÁC THỨ BÁNH MỨT LỐI TA,
NHẬN LÀM BÁNH Đám CƯỚI.

MUỐN CÓ

Nhà lầu ô-tô

Nên mua

XÒ XÒ ĐÔNG - DƯƠNG
1\$00 Một Xò



Trắng ngà

Là thứ thuốc giữ men răng,
trừ sâu răng, hợp vệ sinh,
đánh răng trắng như ngà,
đánh luôn từ trẻ đến già,
răng không bao giờ hỏng, thật
giúp ích các bà, các ông.

Hộp 64 grammes đánh được
32 lần giá 0\$30, có bán tại
các đại lý Dầu-chối Hoa-kỳ
và Phòng tích Con chim. Cần
Đại lý các tỉnh, hỏi :

AN HA 13 rue du Cutores Hanoi

NHÂN SÂM Dưỡng Vinh

Đại bổ khi huyết dùng
cho các bà :

- Ốm yếu, xanh xao,
kém ngủ ít ăn, kinh
nguyệt bất điều...
- Sau khi sinh nở...
- Các cụ già...



Nhà Thuốc

THƯỢNG-ĐỨC

15, Phố nhà chung,

HANOI

Tél. 1629



Vũ-dình-Tân

178, Lạch-Tray Hải-Phòng
(Tổng phát hành)

Với 20 năm kinh-nghiệm
BÀ LỖ

NGUYỄN THI - VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

Nhà hộ-sinh

20, Grand Boudhad 20,
(Trước vườn hoa Hàng Đậu)

Tél. 1300 — Hanoi

MỘT MÓN QUÀ XUÂN

Distributeur

LUXDOR
36

BOULEVARD
Gia Long
Hanoi



Publication autorisée par arrêté du Gouverneur Général du 19 Janvier 1939

Imprimerie Lê-Cường, tirage 2600 Exemplaires

P. La gérante LUU THI-YẾN dite THUY-AN